

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH



Tên chương trình : Quản trị kinh doanh
Trình độ đào tạo : Đại học (hệ Cử nhân)
Ngành đào tạo : Quản trị kinh doanh
Tiếng Anh : Business Administration
Mã ngành đào tạo : 7340101
Loại hình đào tạo : Chính quy
Thời gian đào tạo : 4,0 năm

Mục tiêu đào tạo

Chương trình cử nhân Quản trị kinh doanh đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội; có kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành Quản trị kinh doanh toàn diện; có kỹ năng thực hành nghề nghiệp vững chắc, thái độ chuyên nghiệp và trách nhiệm nghề nghiệp; có năng lực nghiên cứu, khả năng làm việc độc lập sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến việc thiết kế, triển khai, vận hành nghiệp vụ quản trị kinh doanh; có kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết và khả năng tự học để thích ứng với môi trường làm việc, sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và chịu trách nhiệm:

<i>Chuẩn đầu ra về kiến thức</i>	- Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành Quản trị kinh doanh, cụ thể: + Có kiến thức cơ bản về quản lý kinh tế: kinh tế học, kinh tế lượng, thuế, quản trị học, marketing, thống kê, tài chính, kế toán, pháp luật kinh tế. + Có kiến thức về xác định vấn đề, nghiên cứu thị trường, lập kế hoạch, mô hình hóa, tổ chức thực hiện, lãnh đạo và kiểm tra các vấn đề sản xuất kinh doanh, quản trị chiến lược, quản trị nhân lực, quản trị logistics trong doanh nghiệp. + Có kiến thức về khách hàng, các nghiệp vụ kinh doanh thương mại, thương mại điện tử tài chính, pháp luật kinh tế, hướng tới đàm phán ký kết hợp đồng, lập các dự án đầu tư kinh doanh, quản trị hoạt động bán hàng trong nước và quốc tế đạt hiệu
----------------------------------	---

	quả. + Có kiến thức về các nghiệp vụ hành chính văn phòng, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh, hậu cần, bảo hiểm, quản trị rủi ro, các vấn đề về kinh tế đầu tư; quản trị kinh doanh quốc tế hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế hiệu quả trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. - Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên - xã hội, khoa học chính trị và pháp luật. - Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. - Có kiến thức về lịch sử phát triển của ngành nghề và các học thuyết kinh tế, khởi nghiệp, lập kế hoạch, triển khai và giám sát các quá trình trong công tác tổ chức quản lý sản xuất.
<i>Chuẩn đầu ra về kỹ năng</i>	- Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp của ngành Quản trị kinh doanh, cụ thể: + Có khả năng phát hiện vấn đề, phân tích môi trường kinh doanh, hoạt động sản xuất, đầu tư trong doanh nghiệp, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của cá nhân và tổ chức. + Có khả năng thu thập thông tin, phân tích và xử lý các thông tin, nghiên cứu thị trường, hành vi khách hàng, thực hiện giao tiếp và đàm phán kinh doanh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. + Có kỹ năng tổng hợp, xây dựng ma trận quản trị, phân tích chiến lược, chính sách, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và đưa ra giải pháp, phương án dự báo kinh doanh. + Có kỹ năng quyết định, lãnh đạo, tổ chức thực hiện nội dung công tác hành chính văn phòng và các nghiệp vụ liên quan đến chứng từ, hợp đồng kinh doanh. + Có kỹ năng kiểm tra, đánh giá công tác lập kế hoạch, lãnh đạo các nguồn lực của doanh nghiệp. - Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác. - Có kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi. - Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. - Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp. Có kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh.
<i>Chuẩn đầu ra về mức tự chủ và chịu trách nhiệm</i>	- Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. - Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. - Có năng lực tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. - Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả hoạt động bán hàng, hoạt động kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp.

Chuẩn đầu ra về tin học: Đạt trình độ Tin học theo quy định của Nhà nước tối thiểu tương đương Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và truyền thông.

Chuẩn đầu ra về ngoại ngữ: Đạt trình độ tiếng Anh theo qui định của Nhà trường, tối thiểu bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng Anh TOEIC 450, TOEFL 450, IELTS 4.0 trở lên.

Chuẩn đầu ra về kỹ năng mềm: Đạt chứng chỉ kỹ năng mềm theo chương trình của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định, gồm các kỹ năng: Quản lý bản thân; tìm việc làm; tự tạo việc làm; làm việc nhóm; giao tiếp với các đối tác.

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Chuyên viên quản trị kinh doanh: Có đủ năng lực làm việc tại các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và các tổ chức khác, có thể đảm nhận các công việc như bán hàng, marketing, tài chính, nhân sự...; Cán bộ quản lý, nhân viên trong các dự án, các tổ chức phi chính phủ; Tự khởi sự kinh doanh, tạo lập và quản lý doanh nghiệp của bản thân và gia đình; Cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy tại các viện; học viện; trường đại học, cao đẳng, trung cấp và cơ sở dạy nghề các trình độ trong lĩnh vực đúng hoặc gần với ngành đã được đào tạo; Chuyên viên phân tích và tư vấn quản trị kinh doanh cho các doanh nghiệp về các lĩnh vực quản trị kinh doanh; chuyên viên trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp phụ trách về các vấn đề quản lý, kinh doanh.

Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục tự học, tham gia học tập ở bậc học cao hơn, tích lũy kinh nghiệm để trở thành chuyên gia phân tích, nhà hoạch định chính sách, nhà lãnh đạo trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.

Nội dung chương trình

Kiến thức giáo dục đại cương: 52 TC

- Bắt buộc: 47 TC
- Tự chọn: 05 TC

Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 84 TC

- Bắt buộc: 74 TC
- Tự chọn: 10 TC

Kế hoạch giảng dạy

TT	Học kỳ Học phần	Năm học/ TC	Năm thứ I		Năm thứ II		Năm thứ III		Năm thứ IV		Ghi chú
			I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	
I	Kiến thức giáo dục đại cương	52									
1	Nhập môn tin học	3	3								
2	Tiếng anh 1	2	2								
3	Toán cao cấp 1	2	2								
4	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	2								
5	Giáo dục thể chất 1	1	1								
6	Nhập môn ngành 1	2	2								
7	Nhập môn ngành 2	2									
8	Nhập môn ngành 3	2									

TT	Học kỳ Học phần	Năm học/ TC	Năm thứ I		Năm thứ II		Năm thứ III		Năm thứ IV		Ghi chú
			I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	
9	Nhập môn ngành 4	2									
10	Triết học Mác-Lênin	3		3							
11	Tiếng anh 2	3		3							
12	Toán cao cấp 2	2		2							
13	Giáo dục thể chất 2	2		2							
14	Pháp luật đại cương	2		2							
15	Tiếng anh chuyên ngành	2			2						
16	Toán chuyên đề 1	2			2						
17	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2			2						
18	Giáo dục thể chất 3	1			1						
19	Giáo dục thể chất 4	1									
20	Nhập môn khoa học giao tiếp	2				2					
21	Khởi nghiệp	2									
22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2				2					
23	Tổ chức quản lý sản xuất	2				2					
24	Tâm lý học	3					3				
25	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2					2				
26	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2						2			
27	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	8		8							
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	84									
	Kiến thức cơ sở ngành	29									
28	Kinh tế học vi mô	3	3								
29	Nguyên lý kế toán	3			3						
30	Quản trị học	2			2						
31	Kinh tế học vĩ mô	3			3						
32	Thuế	2			2						
33	Nguyên lý thống kê kinh tế	2				2					
34	Tài chính tiền tệ	3				3					
35	Marketing căn bản	3					3				
36	Thống kê doanh nghiệp	2					2				
37	Pháp luật kinh tế	3							3		
38	Kinh tế lượng	3						3			
	Kiến thức chuyên ngành	27									
39	Quản trị doanh nghiệp	2				2					
40	Tài chính doanh nghiệp	3					3				
41	Quản trị chiến lược	3				3					
42	Kinh tế phát triển	2						2			
43	Kinh tế quốc tế	2									
44	Quản trị nhân lực	3						3			
45	Quản trị chất lượng	3							3		
46	Phân tích hoạt động kinh doanh	2						2			
47	Lập và phân tích dự án đầu tư	2							2		

TT	Học kỳ Học phần	Năm học/ TC	Năm thứ I		Năm thứ II		Năm thứ III		Năm thứ IV		Ghi chú
			I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	
48	Kinh tế đầu tư	2									
49	Quản trị logistic	3							3		
50	Quản trị kinh doanh quốc tế	2								2	
51	Thương mại điện tử	2						2			
	Thực hành, thực tập	20									
52	Hành vi khách hàng	2					2				
53	Quản trị tác nghiệp	2				2					
54	Báo cáo phân tích hoạt động kinh doanh	2						2			
55	Quản trị bán hàng	2						2			
56	Quản trị tài chính	2							2		
57	Kỹ thuật thương mại quốc tế	2								2	
58	Quản trị hành chính văn phòng	2					2				
59	Giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh	2								2	
60	Thực tập nghề nghiệp	3							3		
61	Chuyên đề quản trị doanh nghiệp	1							1		
62	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	8								8	
	<i>Các môn học tự chọn thay cho làm Đồ án/ Khóa luận tốt nghiệp</i>										
63	Bảo hiểm	2								8	
64	Quản trị rủi ro	2									
65	Khởi sự kinh doanh	2									
66	Quản trị doanh nghiệp thương mại	2									
III	Tổng cộng										
1	<i>Tổng số tín chỉ</i>	132	14	18	16	18	17	18	17	14	
2	<i>Số tín chỉ lý thuyết</i>		15	12	17	16	13	14	11	10	
	<i>Số tuần học lý thuyết</i>		12	13	16	15	13	14	11	14	
3	<i>Số tuần thi, ôn thi, bảo vệ đồ án tốt nghiệp</i>		4	4	5	5	4	4	4	4	
4	<i>Số tín chỉ thực hành, Thực tập, đồ án, GDQP an ninh</i>			8		2	4	4	6	4	
	<i>Số tuần học thực hành, thực tập, đồ án, GDQP an ninh</i>			5		2	4	4	6	4	
5	Số tuần / học kỳ		16	22	21	22	21	22	21	22	